

Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Mê, ngày 26 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bàn Thị T; Sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Nông dân.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn C; Sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Nông dân.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Bàn Thị T và anh Đặng Văn C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị T và anh Đặng Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bàn Thị T và anh Đặng Văn C thỏa thuận.

Chị Bàn Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Duy P, sinh ngày 07/5/2016. Anh Đặng Văn C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Đặng Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Bàn Thị T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Bàn Thị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê theo biên lai số 04473 ngày 31/7/2020, chị Bàn Thị T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Đặng Văn C không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện B;
- UBND xã P, huyện V;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Dương Văn Công**